TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HSST

Ngày 14/5/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH CAO BẰNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Dương Văn Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đàm Danh Tuyên

Ông Hoàng Chí Cốt

- Thư ký phiên tòa: Ông Đàm Đức Thụy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng, tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Hữu Kim Dung, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2018/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn B, sinh ngày 16 tháng 11 năm 1983, tại: Xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: Xóm C, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn P (đã chết) và bà Vương Thị R; vợ là Hoàng Thị Kim O và 01 con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn " Cấm đi khỏi nơi cư trú" có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* 1. Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1966
  2. Ông Nông Văn Â, sinh 1968

Cùng trú tại: Xóm C, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng, Có mặt

- *Người làm chứng:* Chị Hoàng Thị Kim O, sinh năm 1989

Trú tại: Xóm C, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 05/3/2018 Hoàng Văn B cùng vợ là Hoàng Kim O, đi vun thuốc lá tại khu ruộng Nà K, xóm C, xã P. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày B đi về nhà uống nước, trên đường về khi qua nhà Nông Văn Â cùng xóm, B nghĩ đi vào nhà Â uống nước cho gần, B đi vào nhà Â theo cửa nhà bếp. B gọi Â nhưng không thấy ai trả lời, cửa bếp không khóa ngoài và giữa hai cánh cửa bếp có khe hở có thể thò tay vào mở được. B nghĩ nhà Â mới cưới con gái sẽ có tiền, nên nảy sinh ý định vào nhà Â lấy trộm tiền. Lên đến nhà B thấy ở cuối gian giữa nhà có đặt 01 tủ nhựa có 02 buồng, cánh tủ bên trái không có khóa, còn cánh tủ bên phải khóa, B dùng tay cầm vào tay nắm giật mạnh làm lẫy khóa bật ra. B nhìn thấy ngăn trên cùng của tủ có 01 ví da màu nâu, B cầm ví lên thấy ví có 02 ngăn, 1 ngăn không kéo khóa và trong ngăn này có loại tiền mệnh giá 200.000đ, 100.000đ, 50.000đ và 10.000đ. Ngăn có khóa mở ra thấy có 04 tệp tiền, trong đó 03 tệp loại tiền mệnh giá 500.000đ, 01 tệp loại tiền mệnh giá 100.000đ. (Đều là tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam). B lấy toàn bộ số tiền cho vào túi quần đang mặc, rồi kéo khóa ví lại và cất ví vào vị trí cũ.

Lấy tiền xong, Bằng đi xuống bếp uống nước rồi đi ra, đóng cửa bếp lại thì thấy ông Â đi lấy cỏ bò về, B nói với Â: " Cậu ơi cháu vào nhà uống nước, cháu uống xong rồi, cháu đi làm đây". Sau đó B đi về nhà vào buồng của hai vợ chồng B cất số tiền vừa trộm được vào dưới quần áo để trong tủ, rồi tiếp tục quay ra ruộng vun thuốc lá.

Ngay sau khi phát hiện bị mất tiền, Nông Văn Â đã báo cho Công an huyện H, tỉnh Cao Bằng về việc gia đình ông bị mất trộm số tiền trên 35.000.000 (Ba mươi năm triệu đồng). Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, tiến hành điều tra và xác định được người lấy trộm số tiền là Hoàng Văn B trú tại xóm C, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Đến 22 giờ 30 phút ngày 06/3/2018, B tự giác mang số tiền đã trộm được tại nhà ông Â là 36.320.000đ (Ba mươi sáu triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng), nộp cho cơ quan Cảnh sát điều tra.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với Hoàng Văn B để làm rõ hành vi phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Bản Cáo trạng số 03/CT-VKSHQ ngày 16 tháng 4 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, đã truy tố Hoàng Văn B về tội "Trộm cắp tài sản " theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội " Trộm cắp tài sản" và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,i,s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Hoàng Văn B, từ 24 tháng đến 30 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã nêu.

Ý kiến của các bị hại số tiền bị mất trộm đã nhận lại đầy đủ số tiền tại cơ quan điều tra và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, các bị hại đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì thêm về Quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của bị cáo là mong được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

(1) Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

(2) Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, khoảng 15 giờ 30 ngày 05/3/2018 Hoàng Văn B, khi từ ruộng thuốc lá về, đã mở vào cửa bếp nhà ông Â cùng xóm, lên nhà chính, mở vào tủ trộm lấy số tiền trong ví của bà H vợ ông Â với số tiền là: 36.320.000đ, qua điều tra và xác minh, Công an huyện đã xác định được người lấy trộm số tiền là Hoàng Văn B trú tại xóm C, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Đến 22 giờ 30 phút ngày 06/3/2018, bị cáo B tự giác mang số tiền đã trộm được nộp cho cơ quan Cảnh sát điều tra, tổng số tiền mà B đã lấy trộm trong tủ tại nhà ông Â là 36.320.000đ (Ba mươi sáu triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng).

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và lời khai của các bị hại về thời gian, địa điểm và số tiền mà bị cáo đã trộm cắp. Bị hại Â khi đi lấy cỏ về đã trực tiếp nhìn thấy bị cáo từ trong nhà ra. Còn chị O là vợ của bị cáo cũng xác nhận bị cáo trộm tiền của bà H và ông Â đem về giấu trong tủ quần áo và bị cáo đã đem số tiền trộm được đi nộp cho công an huyện H.

Qua phân tích, đánh gía nêu trên cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Hoàng Văn B đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

" Điều 173. Tội trộm cắp tài sản quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thị bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các Điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội

d) Tài sản là nguồn sống chính của người bị hại và gia đình họ.

đ) Tài sản là di vật cổ vật

2. ..."

Bị cáo có trình độ 10/12 phổ thông, có hiểu biết và nhận thức xã hội, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vì ý thức coi thường pháp luật đã thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo đã đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được Pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, do vậy, bị cáo phải bị xử lý theo quy định của pháp luật hình sự.

(3) Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự nguyện đem số tiền trộm cắp được nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra, tại Cơ quan điều tra người bị hại làm đơn và tại phiên tòa đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đó là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,i,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, có địa

chỉ nơi cư trú rõ ràng. Do vậy, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà để cải tạo, giáo dục tại địa phương vẫn còn có triển vọng tiến bộ trở thành người công dân tốt có ít cho gia đình và xã hội.

(4) Ý kiến Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng đề nghị tuyên bố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt là có căn cứ pháp luật cần xem xét chấp nhận.

Tại phiên tòa bị cáo xác định nội dung bản Cáo trạng nêu diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo hoàn toàn chính xác. Trong phần tranh luận cũng như lời nói sau cùng bị cáo không có ý kiến gì thêm, biết thực hiện hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

(5) Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có thu nhập gì, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

(6) Về trách nhiệm dân sự: Ngày 23/3/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ra quyết định xử lý vật chứng số 14 trả toàn bộ số tiền 36.320.000đ (Ba mươi sáu triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng) cho chủ sở hữu là Hoàng Thị H (vợ Nông Văn Â), tại tòa bà H và ông Â không yêu cầu gì thêm.

(7) Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b,i,s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Hoàng Văn B 24 (Hai mươi tư) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 48 tháng, tính từ ngày tuyên án ngày 14/5/2018. Giao bị cáo cho chính quyền xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng theo dõi, giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

2. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận Bà Hoàng Thị H và ông Nông Văn Â đã nhận đủ số tiền 36.320.000đ (Ba mươi sáu triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng), tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H.

3.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội**.**

Buộc bị cáo Hoàng Văn B phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4.Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, các bị hại biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh, huyện H:
- Công an huyện H;
- THAHS Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- UBND xã P;
- Bị cáo, các bị hại;
- Lưu: HS; THAHS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Văn Sơn